TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: 118/2020/QĐST - HNGĐ	*Bình Tân, ngày 18 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 174/2020/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Cẩm T,** sinh năm 1997

Địa chỉ: tổ 01, ấp H, xã T, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long

- Bị đơn: Anh **Lê Văn T1**, sinh năm 1995

Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Cẩm T và anh Lê Văn T1

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Lê Văn T1 được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Gia T2, sinh ngày 02/07/2016, chị Trần Thị Cẩm T không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản: Chị Trần Thị Cẩm T và anh Lê Văn T1 không tranh chấp không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Cẩm T và anh Lê Văn T1 thỏa thuận chị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Chị Trần Thị Cẩm T đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0011656 ngày 20 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục thi hành án

dân sự huyện Bình Tân nên được trừ qua, còn lại 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* trả cho chị Tiên tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND T. VL;
- VKSND H.BT;
- THA. H BT;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Hưng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Văn Dũng